

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 4 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

Thực hiện Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia và công văn số 341/BNN-PCTT ngày 18/01/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Hải Dương, với nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích:**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh;
- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 4573/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Hải Dương. Giảm thiệt hại về tính mạng, tài sản cho người dân, bảo vệ những thành quả phát triển kinh tế, xã hội, hướng đến phát triển bền vững, xây dựng cộng đồng, xã hội an toàn trước thiên tai, chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai sau năm 2030 và chủ động phòng ngừa sau năm 2045.

##### **2. Yêu cầu:**

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và phòng, chống thiên tai; nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai của người dân và cộng đồng; tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng; xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động phòng, chống, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai.
- Giảm tối thiểu 10% thiệt hại về người so với giai đoạn 2010 - 2020, trong đó tập trung giảm thiệt hại do lũ, lũ quét, sạt lở đất; thiệt hại về kinh tế thấp hơn giai đoạn 2010 - 2020 và không vượt quá 1,2% GDP bình quân hàng năm.
- Dự báo, cảnh báo thiên tai kịp thời, bảo đảm độ tin cậy; 100% cơ quan, tổ chức và hộ gia đình vùng bị ảnh hưởng của thiên tai được tiếp cận đầy đủ, kịp

thời thông tin về thiên tai.

- Năng lực của lực lượng tham mưu hỗ trợ chỉ đạo phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được kiện toàn, phấn đấu 100% cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai cấp tỉnh, cấp huyện đáp ứng được yêu cầu tham mưu, hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo phòng, chống thiên tai theo thời gian thực.

- Nhận thức về rủi ro thiên tai và kỹ năng phòng, chống thiên tai của các cấp chính quyền, các tổ chức, cá nhân, nhất là người dân ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai được nâng cao. Phấn đấu 100% cơ quan hành chính các cấp, tổ chức và hộ gia đình vùng ảnh hưởng thường xuyên của thiên tai được tiếp nhận đầy đủ thông tin, tài liệu về thiên tai và rủi ro thiên tai, hiểu biết kỹ năng phòng tránh thiên tai; 100% lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai được đào tạo, tập huấn, trang bị đầy đủ kiến thức và trang thiết bị cần thiết; 100% tổ chức, hộ gia đình đảm bảo các yêu cầu phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Công trình cơ sở hạ tầng, nhà ở của người dân đủ khả năng chống chịu trước thiên tai theo mức thiết kế, từng bước nâng cấp đáp ứng yêu cầu về quản lý rủi ro thiên tai trong điều kiện tác động của biến đổi khí hậu. Tập trung khắc phục, xử lý 100% vị trí trọng điểm dễ điều đặc biệt xung yếu; hoàn thành sửa chữa, nâng cấp hồ đập thủy lợi bị hư hỏng, xuống cấp. Người dân sống ở khu vực thường xuyên xảy ra bão, lũ, vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất được đảm bảo an toàn, hạn chế bị rủi ro khi xảy ra thiên tai; 100% khu vực trọng điểm xung yếu về phòng, chống thiên tai được theo dõi, giám sát chủ động.

## **II. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

**1. Phạm vi:** Trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

**2. Thời gian:** Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh được chia làm 2 giai đoạn chính:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2023 - 2030.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2031 - 2045.

## **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

**1. Hoàn thiện văn bản quản lý nhà nước, cơ chế chính sách và năng lực quản lý điều hành trong phòng, chống thiên tai:**

a) Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nhà nước, cơ chế chính sách:

- Rà soát, cập nhật, hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành, đáp ứng yêu cầu phòng, chống thiên tai trong điều kiện tác động của biến đổi khí hậu và phù hợp với thực tiễn, nhất là quy định liên quan đến công tác bảo đảm an toàn tính mạng cho người dân khi có tình huống thiên tai; kiểm soát an toàn thiên tai, hạn chế làm gia tăng rủi ro thiên tai; nguồn lực cho phòng, chống, khắc phục nhanh hậu quả thiên tai; lồng ghép kiến thức phòng, chống thiên tai vào chương trình giáo dục.

- Nghiên cứu, ban hành cơ chế chính sách theo thẩm quyền liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai để huy động các nguồn lực xã hội, đặc biệt là từ khu vực tư nhân tham gia phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; chính sách hỗ trợ, đảm bảo an toàn cho người dân ở vùng có nguy cơ cao về thiên tai; chính sách đặc thù đối với hoạt động hỗ trợ khẩn cấp, phục hồi và tái thiết sau thiên tai, bảo hiểm rủi ro thiên tai, tín dụng cho phòng, chống, khắc phục thiên tai.

b) Hoàn thiện tổ chức:

- Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai các cấp, đảm bảo thống nhất, đồng bộ, chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Nâng cao năng lực các tổ chức đào tạo, tư vấn hỗ trợ hoạt động phòng, chống thiên tai.

- Xây dựng mô hình điểm về chủ động phòng, chống thiên tai gắn với xây dựng nông thôn mới; tổng kết mô hình hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã.

## **2. Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai:**

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 4788/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh, trong đó tập trung một số nhiệm vụ sau:

a) Hoàn thiện cơ chế, chính sách, tài liệu hướng dẫn tổ chức thực hiện nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

b) Nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai, cán bộ chính quyền các cấp về quản lý, triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

c) Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức; tăng cường năng lực, kỹ năng cho cộng đồng về giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

## **3. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai:**

a) Tăng cường mạng lưới trạm khí tượng, thủy văn trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “thuê dịch vụ đo mưa tự động phục vụ công tác dự báo khí tượng thủy văn, đặc biệt là mưa, lũ theo phương thức thuê bao khai thác dữ liệu” theo Quyết định số 310/QĐ-TTg ngày 08/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Hiện đại hóa hệ thống quan trắc, thông tin, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021; chú trọng bảo đảm thông tin, truyền tin thiên tai đến người dân tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, vùng sâu, vùng xa; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo điều hành ứng phó các loại hình thiên tai phổ biến theo thời gian thực.

c) Cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo lũ quét, sạt lở đất và các loại hình thiên tai phổ biến khác; xây dựng hệ thống quan trắc, cảnh báo về lũ quét, sạt lở đất tại các khu vực có nguy cơ cao.

d) Xây dựng công cụ, hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ công tác vận hành hồ chứa thủy lợi; hệ thống dự báo, cảnh báo hạn hán, xâm nhập mặn, ngập lụt đô thị theo thời gian thực.

đ) Xây dựng công cụ tính toán, nâng cao năng lực quan trắc, dự báo, cảnh báo an toàn hồ đập, cảnh báo lũ lớn, xả lũ khẩn cấp; rà soát hoàn thiện các quy trình vận hành hồ chứa.

#### **4. Tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng:**

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ về nhà ở tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, nhất là đối với các hộ nghèo, khó khăn nhằm nâng cao khả năng chống chịu, đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân trước thiên tai.

b) Xây dựng, củng cố, nâng cấp các tuyến đê sông theo quy hoạch phòng, chống lũ và đê điều. Từng bước đầu tư xử lý dứt điểm những trọng điểm đê điều xung yếu; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới thay thế các cống dưới đê; xây dựng hệ thống quản lý, theo dõi, giám sát chuyên dùng, nhất là các trọng điểm đê điều xung yếu, tăng cường công tác quản lý đê.

c) Đầu tư sửa chữa dứt điểm đập, hồ chứa thủy lợi bị hư hỏng, xuống cấp; từng bước đầu tư nâng cấp, xây dựng bổ sung đập, hồ chứa và hệ thống thủy lợi để đảm bảo an ninh nguồn nước; nâng cao năng lực quản lý, theo dõi, giám sát, vận hành hồ đập, hướng tới vận hành theo thời gian thực. Rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ.

d) Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông đến năm 2030 theo Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Xây dựng công trình phòng, chống lũ quét, sạt lở đất tại một số khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất ảnh hưởng đến an toàn dân cư.

e) Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, kết hợp đa mục tiêu các trụ sở chính, công trình công cộng như y tế, giáo dục, văn hóa thể thao, du lịch, nhà sinh hoạt cộng đồng thành nơi tránh trú khi xảy ra thiên tai. Đầu tư công trình hạ tầng theo hướng đa mục tiêu như đường, đê kết hợp sơ tán dân cư khi ngập lụt.

g) Đầu tư nâng cao khả năng chống ngập lụt cho các đô thị, nhất là ngập lụt khi mưa lớn; xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng khoa học công nghệ cảnh báo sớm ngập lụt để người dân chủ động ứng phó, giảm rủi ro do thiên tai.

h) Xây dựng hệ thống thông tin khẩn cấp phục vụ chỉ đạo điều hành khi có tình huống thiên tai lớn, nâng cấp hạ tầng viễn thông chống chịu được với các tình huống thiên tai; sẵn sàng nguồn lực, chuẩn bị vật tư phương tiện, lực lượng tại những vùng trọng điểm thường xuyên xảy ra thiên tai.

## **5. Nâng cao khả năng phục hồi và tái thiết sau thiên tai:**

a) Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong thống kê, đánh giá thiệt hại và xác định nhu cầu khắc phục hậu quả sau thiên tai theo quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021; rà soát, xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê, đánh giá nhanh và đầy đủ thiệt hại do thiên tai; chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội, phát triển các kênh thanh toán trực tuyến để hỗ trợ người dân bị thiệt hại do thiên tai.

b) Nâng cao năng lực cứu trợ khẩn cấp, khôi phục sản xuất, khắc phục cơ sở hạ tầng thiết yếu đảm bảo nhanh chóng, kịp thời và bền vững trên quan điểm “xây dựng lại tốt hơn”; đa dạng hóa nguồn lực cho khắc phục hậu quả thiên tai; tăng cường hợp tác quốc tế; ưu tiên huy động nguồn lực từ các định chế tài chính quốc tế, các tổ chức phi chính phủ.

c) Ưu tiên nguồn lực của địa phương khẩn trương khắc phục hậu quả, phục hồi tái thiết những khu vực bị ảnh hưởng, thiệt hại nghiêm trọng do thiên tai, chú trọng đảm bảo chỗ ở và sinh kế cho người dân sau thiên tai.

d) Rà soát, bổ sung phương tiện, trang thiết bị, hàng hóa thiết yếu trong nguồn dự trữ quốc gia cho công tác phòng, chống thiên tai.

## **6. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế:**

a) Nghiên cứu các giải pháp nâng cao năng lực phòng, chống lũ, ngập lụt đô thị, khu dân cư tập trung, đảm bảo an toàn hồ đập, vùng hạ lưu hồ chứa; nâng cao năng lực dự báo hạn hán, xâm nhập mặn, phòng, chống sạt lở bờ sông; nghiên cứu phát triển công nghệ cảnh báo, giải pháp phòng, tránh, giảm thiệt hại do lũ quét, sạt lở đất. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, vật liệu mới trong phòng, chống thiên tai.

b) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu các cấp; xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ trong phòng, chống thiên tai, tiến tới đồng bộ, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu, quy trình, công cụ tính toán dự báo, cảnh báo, giám sát thiên tai; nghiên cứu cơ chế chia sẻ thông tin, phương thức truyền tin; ứng dụng khoa học, công nghệ tự động hóa trong kết nối, cập nhật, phân tích dữ liệu về thiên tai để phục vụ hỗ trợ ra quyết định ứng phó thiên tai kịp thời, hiệu quả.

c) Thiết lập quan hệ đối tác với các quốc gia trong phòng, chống thiên tai; xây dựng và tổ chức hoạt động hợp tác với đối tác quốc tế để chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, hợp tác quốc tế, đào tạo và hỗ trợ khẩn cấp khắc phục hậu quả sau thiên tai.

d) Huy động và tiếp nhận, điều phối có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ của các tổ chức quốc tế (viện trợ không hoàn lại, vay ưu đãi, trao đổi chuyên gia,...).

## **7. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện:**

Tập trung phòng, chống lũ lớn, bão, chủ động ứng phó ngập lụt, hạn hán, sạt lở bờ sông, thích nghi với lốc, sét, mưa đá, rét hại:

a) Đầu tư củng cố, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống đê điều, đảm bảo an toàn đê sông theo quy hoạch phòng, chống lũ và đê điều tuân thủ quy hoạch tỉnh.

b) Xây dựng và củng cố, hiện đại hóa hệ thống thủy lợi đảm bảo phòng, chống hạn, tiêu thoát nước, chống ngập úng đô thị, khu dân cư, bảo vệ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp; nghiên cứu, đầu tư các công trình điều tiết, kiểm soát mực nước trên các sông đảm bảo yêu cầu cấp nước mùa kiệt.

c) Xây dựng công trình phòng, chống sạt lở, chỉnh trị sông, cải tạo lòng dẫn đảm bảo thoát lũ, giao thông thủy.

d) Vận hành an toàn, hiệu quả các hồ chứa nước trên địa bàn thành phố Chí Linh.

đ) Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng trên địa bàn thành phố Chí Linh và thị xã Kinh Môn.

e) Rà soát phương án tiêu thoát nước của các đô thị, chủ động dành không gian cho trữ nước, thoát nước, triển khai các biện pháp nhằm bảo đảm tiêu thoát nước, chống ngập úng trong bối cảnh mưa lớn do tác động của biến đổi khí hậu, bảo vệ các vùng ngập trũng, tăng diện tích cây xanh, bố trí các hồ điều hòa và hệ thống tiêu thoát nước đảm bảo năng lực chống ngập úng; lồng ghép các nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển đô thị. Đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao năng lực quan trắc, dự báo, cảnh báo sớm mưa lớn, ngập lụt đối với đô thị.

g) Đầu tư, nâng cấp hệ thống công trình tiêu thoát, chống úng ngập; nâng cao mức đảm bảo an toàn phòng, chống động đất đối với công trình hạ tầng đô thị; cải tạo, nâng cấp các công trình công cộng, công trình giao thông, hệ thống cung ứng, hạ tầng thông tin và hạ tầng đô thị khác. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát các quy định về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với cơ sở hạ tầng, công trình công cộng.

h) Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, Quỹ phòng, chống thiên tai tại các cấp; các khoản đóng góp, ủng hộ, tài trợ và nguồn tài chính hợp pháp khác.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh:**

a) Chỉ đạo điều phối liên ngành trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai và các pháp luật khác có liên quan.

b) Chỉ đạo nâng cao năng lực, cơ sở vật chất của cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai các cấp, trong đó tập trung: xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ điều hành đáp ứng yêu cầu ứng phó kịp thời, chính xác, hiệu quả; xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở để thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ; đào tạo tập huấn về công tác phòng, chống thiên tai cho cộng đồng tại vùng thường xuyên bị thiên tai.

## **2. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (Tiểu ban Tìm kiếm cứu nạn):**

a) Rà soát kịch bản, phương án huy động lực lượng, phương tiện ứng phó với thiên tai, sự cố, sẵn sàng lực lượng, phương tiện hỗ trợ địa phương và nhân dân ứng phó, thiên tai, sự cố khi có yêu cầu. Chủ trì tổ chức tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn các sự cố do thiên tai; huy động và điều phối lực lượng, phương tiện của các sở, ngành, địa phương tham gia thực hiện phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên phạm vi toàn tỉnh.

b) Tổ chức thực hiện đầu tư, mua sắm, nâng cấp, hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị ứng phó thiên tai, cứu hộ, cứu nạn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của các đơn vị và phù hợp với đặc điểm thiên tai trên địa bàn tỉnh.

c) Chỉ đạo lực lượng quân sự địa phương tổ chức đào tạo và nâng cao năng lực về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở, lực lượng dân quân tự vệ,...

## **3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Hải Dương và các địa phương xây dựng, lắp đặt các trạm quan trắc, giám sát thiên tai chuyên dùng phục vụ công tác theo dõi, giám sát, tham mưu chỉ đạo điều hành ứng phó với các loại hình thiên tai phổ biến theo quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn và pháp luật về phòng, chống thiên tai.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng, chống thiên tai theo thực tế để tham mưu trong chỉ đạo, điều hành; hướng dẫn các địa phương điều chỉnh sản xuất nông nghiệp phù hợp với tình hình thiên tai.

c) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai và xây dựng cộng đồng an toàn gắn với xây dựng nông thôn mới.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu cho UBND tỉnh đầu tư, tu bổ, nâng cấp hệ thống đê điều, hồ đập, công trình thủy lợi theo quy hoạch; thường xuyên rà soát, kiểm tra, xác định các vị trí trọng điểm đê điều để kịp thời báo cáo đề xuất phương án xử lý; triển khai các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động phòng, chống thiên tai.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan nghiên cứu xây dựng cơ chế để huy động nguồn lực, khuyến khích sự tham gia đầu tư của các thành phần kinh tế ngoài nhà nước, các doanh nghiệp và đóng góp của người dân vào các hoạt động phòng, chống thiên tai.

e) Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai đã được phê duyệt; theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, định kỳ sơ kết, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tổ chức thực hiện tốt Bộ Chỉ số đánh giá công tác phòng, chống thiên tai cấp tỉnh.

#### **4. Sở Tài nguyên và Môi trường:**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030, trong đó tăng cường đầu tư, phát triển công nghệ quan trắc ứng dụng công nghệ dự báo hiện đại, công nghệ dự báo số nhằm nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo các loại hình thiên tai phổ biến, đặc biệt là một số thiên tai có nguy cơ gây thiệt hại lớn như bão, áp thấp nhiệt đới, lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất.

b) Phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Hải Dương trong việc thực hiện dự báo, cảnh báo, cung cấp đầy đủ, kịp thời, đủ độ tin cậy các bản tin dự báo, cảnh báo sự cố, thiên tai liên quan đến khí tượng thủy văn, hải văn phục vụ công tác phòng, chống thiên tai theo quy định; chỉ đạo ứng dụng khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế để nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo các loại hình thiên tai phổ biến.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan cập nhật, phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai đối với các loại hình thiên tai phổ biến; cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng chi tiết làm cơ sở xây dựng phương án ứng phó phù hợp, hiệu quả.

d) Đẩy mạnh xã hội hóa công tác khí tượng thủy văn, quan trắc, dự báo, cảnh báo thiên tai; xã hội hóa việc đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống quan trắc, theo dõi, giám sát và cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn. Hướng dẫn xây dựng, lắp đặt mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng theo quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn.

#### **5. Công an tỉnh:**

a) Rà soát kế hoạch và phương án đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội khi có thiên tai; phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương trong ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

b) Chỉ đạo lực lượng công an cấp xã tham gia xây dựng lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai; tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập để nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

c) Chỉ đạo lực lượng Công an các đơn vị, địa phương phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng phát hiện, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về đê điều, phòng, chống thiên tai; tập trung xử lý, ngăn chặn tình trạng khai thác khoáng sản, lập bến bãi trái phép, lấn chiếm lòng sông, bãi sông và các vi phạm pháp luật trong hoạt động quản lý, khai thác và bảo vệ rừng.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và chính quyền địa phương bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong khu vực xảy ra sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

#### **6. Sở Giao thông vận tải:**

a) Chủ trì, tham gia ý kiến với các cơ quan, đơn vị liên quan quan tâm công tác phòng, chống thiên tai ngay từ bước lập quy hoạch, lập dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông để có phương án phù



hợp, bảo đảm an toàn cho công trình, hạn chế làm gia tăng rủi ro thiên tai.

b) Chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn giao thông khi có tình huống thiên tai, nhất là bão, áp thấp nhiệt đới, lũ lớn, ngập lụt và khắc phục hậu quả, bảo đảm giao thông ngay sau thiên tai.

### **7. Sở Xây dựng:**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, kiểm tra đánh giá lại hệ thống tiêu thoát nước đô thị, nhất là tại các đô thị đã xảy ra tình trạng ngập úng nghiêm trọng khi mưa lớn trong những năm gần đây để có giải pháp phù hợp nhằm đảm bảo việc thoát lũ và chống ngập úng tại các đô thị.

b) Trên cơ sở các tiêu chuẩn, quy chuẩn, xây dựng nhà an toàn trước thiên tai; hướng dẫn các địa phương và nhân dân về nhà an toàn chống lũ, bão, lũ quét, sạt lở đất; triển khai có hiệu quả chương trình, chính sách hỗ trợ người dân vùng thiên tai xây dựng nhà ở an toàn chống lũ, bão theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

### **8. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan thông tin, báo chí, Đài Phát thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo hướng thiết thực, hiệu quả cho các cấp chính quyền, người dân và cộng đồng để chủ động ứng phó trong các tình huống khi xảy ra thiên tai.

b) Xây dựng phương án đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với tình huống thiên tai lớn như bão mạnh, siêu bão, lũ lớn; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc sở, doanh nghiệp bưu chính, viễn thông huy động lực lượng, phương tiện của ngành tham gia bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai.

c) Triển khai Chương trình truyền thông về phòng, chống thiên tai, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu từ cộng đồng.

### **9. Sở Y tế:**

Chỉ đạo cơ quan, đơn vị có liên quan và các cơ sở y tế rà soát phương án để bảo đảm an toàn đối với cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, nhất là tại các vùng thường xuyên xảy ra ngập lụt; bảo đảm công tác khám chữa bệnh cho nhân dân khi có tình huống thiên tai; điều phối lực lượng tham gia cấp cứu, điều trị khi có tình huống thiên tai đặc biệt nghiêm trọng; khắc phục môi trường, phòng, chống dịch bệnh trong và sau thiên tai.

### **10. Sở Giáo dục và Đào tạo:**

a) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan quan tâm công tác phòng, chống thiên tai ngay trong quá trình xây dựng các cơ sở giáo dục, đào tạo để có phương

án bảo đảm an toàn cho người và công trình phù hợp với đặc điểm thiên tai tại từng địa phương; hướng dẫn cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc sở quản lý tổ chức thực hiện và bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất để ứng phó thiên tai.

b) Triển khai lồng ghép, tích hợp kiến thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai vào chương trình học, hoạt động ngoại khóa phù hợp lứa tuổi, đặc điểm thiên tai trên địa bàn. Tăng cường giáo dục, đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức phòng, chống thiên tai cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, học sinh, sinh viên.

c) Chỉ đạo xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho học sinh, sinh viên, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và cơ sở vật chất trường học khi xảy ra một số tình huống thiên tai nguy hiểm, đặc biệt là bão, mưa lũ lớn.

### **11. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các địa phương tổ chức, hướng dẫn lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống thiên tai của Chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công trung hạn của các sở, ban, ngành, địa phương phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước, trong đó tập trung đầu tư nâng cao năng lực quan trắc, dự báo, cảnh báo thiên tai, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chỉ đạo, ứng phó thiên tai và cứu hộ cứu nạn, đầu tư khắc phục sự cố đê điều, hồ đập, sạt lở, di dời dân cư khẩn cấp khỏi vùng sạt lở, lũ quét, nghiên cứu chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số phục vụ phòng, chống thiên tai; ưu tiên nguồn lực đầu tư công trình phòng, chống thiên tai có tính kết nối liên vùng, phục vụ đa mục tiêu, hạn chế tác động bất lợi do thiên tai, biến đổi khí hậu.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương nghiên cứu xây dựng cơ chế huy động nguồn lực ngoài ngân sách cho các hoạt động phòng, chống thiên tai.

### **12. Sở Tài chính:**

Tham mưu bố trí ngân sách hằng năm phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh để thực hiện Kế hoạch đảm bảo theo quy định của pháp luật.

### **13. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hải Dương và các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh:**

Tăng cường công tác truyền thông trong phòng, chống thiên tai; phối hợp với các cơ quan có liên quan tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống thiên tai cho người dân và cộng đồng; kịp thời đưa tin về diễn biến thiên tai, công tác chỉ đạo ứng phó thiên tai đến người dân để chủ động triển khai ứng phó.

### **14. Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Hải Dương:**

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030, trong đó tăng cường đầu tư, phát triển công nghệ quan trắc ứng dụng công nghệ dự báo hiện đại, công nghệ dự báo số nhằm nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo các loại hình thiên tai phổ biến, đặc biệt là một số thiên tai có nguy cơ gây thiệt hại lớn như bão, áp thấp nhiệt đới, lũ,

ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất.

b) Thực hiện việc dự báo, cảnh báo, cung cấp đầy đủ, kịp thời, đủ độ tin cậy các bản tin dự báo, cảnh báo sự cố, thiên tai liên quan đến khí tượng thủy văn phục vụ công tác phòng, chống thiên tai theo quy định; ứng dụng khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế để nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo các loại hình thiên tai phổ biến.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa công tác khí tượng thủy văn, quan trắc, dự báo, cảnh báo thiên tai; xã hội hóa việc đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống quan trắc, theo dõi, giám sát và cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn. Hướng dẫn xây dựng, lắp đặt mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng theo quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn.

### **15. Các sở, ban, ngành có liên quan:**

Theo chức năng quản lý nhà nước và nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định.

### **16. Các tổ chức chính trị - xã hội:**

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao làm tốt công tác tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân, nhất là khu vực tư nhân tham gia vào hoạt động phòng, chống thiên tai, triển khai công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định.

### **17. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:**

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của địa phương theo đúng quy định của pháp luật, trong đó tập trung:

a) Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT&TKCN, cơ quan quản lý và tham mưu chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai cấp huyện, xã, đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống thiên tai.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch phòng, chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai thuộc trách nhiệm của địa phương, phù hợp với tình hình thiên tai tại địa phương.

c) Đầu tư nâng cao năng lực, hệ thống thông tin dữ liệu, cơ sở vật chất, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ để phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn nhằm ứng phó kịp thời, hiệu quả trước các tình huống thiên tai. Xây dựng, tu bổ, nâng cấp và quản lý, duy tu, bảo dưỡng công trình phòng, chống thiên tai.

d) Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở; thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai; chỉ đạo dự trữ lương thực, hàng hóa thiết yếu chủ động ứng phó khi thiên tai xảy ra.

đ) Điều chỉnh, chuyển đổi sản xuất nông nghiệp phù hợp với thiên tai tại địa phương, đảm bảo sinh kế bền vững, giảm thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp.

e) Thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai.

g) Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của các cấp, đoàn thể tại địa phương; gắn xây dựng cộng đồng an toàn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

h) Bố trí, sắp xếp lại dân cư, nhất là những khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất, sạt lở bờ sông; lắp đặt hệ thống theo dõi, cảnh báo và kiểm soát rủi ro thiên tai tại các khu vực trọng điểm, xung yếu.

i) Chủ động bố trí nguồn lực để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về phòng, chống thiên tai thuộc nhiệm vụ của địa phương theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai và ngân sách nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Hải Dương, yêu cầu các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và các địa phương tập trung triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- |  |              |
|--|--------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban chỉ đạo QG về PCTT;</li> <li>- Bộ Nông nghiệp và PTNT;</li> <li>- Thường trực Tỉnh ủy;</li> <li>- Thường trực HĐND tỉnh;</li> <li>- Lãnh đạo UBND tỉnh;</li> <li>- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;</li> <li>- UBND các huyện, thành phố, thị xã;</li> <li>- Lưu: VT, KTN, Ô Chính.</li> </ul> | (để báo cáo) |
|--|--------------|

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Quân**